

Số: ~~754~~ /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~16~~ tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2022 nguồn vốn ngân sách trung ương

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 34/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc
hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 40/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc
hội về phân bổ ngân sách trung ương năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 2048/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm
2022;

Căn cứ Công văn số 6926/BKHĐT-TH ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Bộ Kế
hoạch và Đầu tư về dự kiến kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 –
2025 nguồn vốn ngân sách địa phương của Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân Thành phố về Kế hoạch đầu tư công năm 2022;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 9889/TTr-SKHĐT
ngày 28 tháng 12 năm 2021, Công văn số 945/SKHĐT-PPP ngày 17 tháng 02 năm
2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2022 nguồn vốn ngân sách
trung ương như sau:



1. Vốn ngân sách trung ương trong nước: 1.768,640 tỷ đồng, trong đó:

1.1. Phân bổ chi tiết cho các dự án sau:

- Dự án Xây dựng mới Bệnh viện Nhi đồng Thành phố Hồ Chí Minh với số vốn là 283,640 tỷ đồng;
- Dự án Xây dựng hạ tầng và cải tạo môi trường kênh Tham Lương – Bến Cát – Nước Lên (kết nối tỉnh Long An qua Sông Chợ Đệm và tỉnh Bình Dương, tỉnh Đồng Nai qua sông Sài Gòn) với số vốn là 1.000 tỷ đồng;
- Dự án Xây dựng nút giao thông An Phú với số vốn là 365 tỷ đồng;
- Dự án Xây dựng, mở rộng Quốc lộ 50, huyện Bình Chánh với số vốn là 120 tỷ đồng.

1.2. Các chủ đầu tư có trách nhiệm khẩn trương phối hợp với các Sở, ngành hoàn chỉnh các thủ tục đầu tư liên quan, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư 03 dự án: (1) Xây dựng hạ tầng và cải tạo môi trường kênh Tham Lương – Bến Cát – Nước Lên (kết nối tỉnh Long An qua Sông Chợ Đệm và tỉnh Bình Dương, tỉnh Đồng Nai qua sông Sài Gòn), (2) dự án Xây dựng nút giao thông An Phú, (3) dự án Xây dựng, mở rộng Quốc lộ 50, huyện Bình Chánh theo đúng quy định. Số vốn phân bổ của 03 dự án này chỉ được giải ngân sau khi các dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết định đầu tư theo quy định.

(Chi tiết theo Biểu số 1 đính kèm)

2. Vốn ngân sách trung ương vốn nước ngoài (vốn ODA cấp phát từ ngân sách trung ương): 711 tỷ đồng, trong đó phân bổ chi tiết cho các dự án sau:

- Dự án Vệ sinh môi trường thành phố Hồ Chí Minh - giai đoạn 2 (WB): 650 tỷ đồng;
- Dự án Hỗ trợ kỹ thuật cho dự án Phát triển Giao thông xanh TPHCM (SECO): 50 tỷ đồng;
- Dự án Cải tạo phục hồi đường cống thoát nước cũ, xuống cấp bằng công nghệ không đào hở tại Thành phố Hồ Chí Minh (dự án SPR): 11 tỷ đồng.

(Chi tiết theo Biểu số 2 đính kèm)

Điều 2. Đối với các dự án đến năm 2022 đã hết thời gian thực hiện, các chủ đầu tư chịu trách nhiệm khẩn trương hoàn chỉnh thủ tục, trình cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh thời gian thực hiện dự án theo quy định.

Điều 3. Các Sở, ban ngành và chủ đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước không được yêu cầu nhà thầu ứng trước vốn thực hiện khi dự án chưa được bố trí kế hoạch để gây nợ đọng xây dựng cơ bản. Các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố trong việc để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản và phải tự cân đối nguồn vốn, xử lý dứt điểm tình trạng nợ đọng.

Điều 4. Giao Sở Tài chính nhập liệu các thông tin về mã dự án, mã nguồn, chương kinh tế, loại, khoản các dự án được giao Kế hoạch đầu tư công năm 2022 trên Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS), đảm bảo các dự án có thể giải ngân đủ số vốn được phân bổ tại Điều 1 Quyết định này. Trường hợp

cần thiết phải cập nhật, điều chỉnh các thông tin nêu trên, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc nhà nước Thành phố phối hợp các chủ đầu tư dự án để chủ động thực hiện cập nhật, điều chỉnh trên Hệ thống TABMIS, đảm bảo các chủ đầu tư có cơ sở giải ngân số vốn đầu tư công được giao theo quy định.

Điều 5. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, các Sở, ban, ngành và chủ đầu tư thường xuyên rà soát tiến độ đơn đốc giải ngân các dự án và tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phương án điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2022 nguồn vốn ngân sách trung ương theo quy định.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 7. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Kho bạc nhà nước Thành phố, các Ban Quản lý dự án trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố (Chủ đầu tư các dự án) và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 8;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐNDTP;
- VPUB: CVP, PCVP/DA;
- Phòng: TH, DA;
- Lưu: VT, (DA-LT + 1b TL).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature in blue ink)

Phan Văn Mãi



Biểu số 1
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022

NEU ON YON NGAN SACH TRUNG UONG (VON TRONG NUOC)

(Ban hành kèm theo Quyết định số **754** /QĐ-UBND ngày **16** tháng **3** năm 2022)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Địa điểm mở tài khoản	Mã dự án do Sở Tài chính cấp	Mã nguồn ngân sách	Mã chương kinh tế	Mã loại - khoản		Thời gian thực hiện	Năng lực thiết kế	Quyết định đầu tư/Quyết định đầu tư điều chỉnh (nếu có)			Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
								Loại	Khoản			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMBT	Trong đó: NSTW		
TỔNG CỘNG																
1	Xây dựng mới Bệnh viện Nhi đồng Thành phố Hồ Chí Minh	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp	Huyện Bình Chánh	Kho Bạc Nhà nước TP. HCM	7191137	43	423	130	132	2014-2022	1.000 giường	5802/QĐ-UBND ngày 24/11/2014; 3681/QĐ-UBND ngày 13/7/2017; 2939/QĐ-UBND ngày 16/7/2018; 4035/QĐ-UBND ngày 25/11/2021	4.476.551	4.400.000	1.768.640	283.640
2	Xây dựng nút giao thông An Phú	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông	Thành Phố Thủ Đức	Kho Bạc Nhà nước TP. HCM	7890267	42	599	280	292	2021-2025	Xây dựng hoàn chỉnh nút giao thông An Phú theo quy hoạch		3.926.000	1.800.000	365.000	Dự án chỉ được giải ngân vốn kế hoạch sau khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết định đầu tư
3	Xây dựng, mở rộng Quốc lộ 50, huyện Bình Chánh	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông	Huyện Bình Chánh	Kho Bạc Nhà nước TP. HCM	7937526	42	599	280	292	2021-2025	Chiều dài tuyến khoảng 6,92km, gồm: Đoạn 1 dài 4,36km xây dựng mới đường song hành QL50 và Đoạn 2 dài 2,56km mở rộng QL50 hiện hữu với bề rộng 34m; xây mới cầu Bà Lớn và cầu Ông Thìn song song với cầu Ông Thìn hiện hữu		1.499.470	687.270	120.000	Dự án chỉ được giải ngân vốn kế hoạch sau khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết định đầu tư

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Địa điểm mở tài khoản	Mã dự án do Sở Tài chính cấp	Mã nguồn ngân sách	Mã chương kinh tế	Mã loại - khoản		Thời gian thực hiện	Năng lực thiết kế	Quyết định đầu tư/Quyết định đầu tư điều chỉnh (nếu có)			Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
								Loại	Khoản			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT	Trong đó: NSTW		
4	Xây dựng hạ tầng và cải tạo môi trường kênh Tham Lương-Bến Cát - rạch Nước Lên (kết nối tỉnh Long An qua sông Chợ Đệm và tỉnh Bình Dương, tỉnh Đồng Nai qua sông Sài Gòn)	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Hạ tầng Đô thị	Thành phố Hồ Chí Minh	Kho Bạc Nhà nước TP. HCM	7906775	42	599	280	311	2021-2025	Công trình có chiều dài 32.714km , bảo đảm giao thông thủy theo Tiêu chuẩn đường thủy nội địa cấp V (Quyết định 66/2009/QĐ-UBND thành phố Hồ Chí Minh ngày 14/9/2009). Bao gồm các hạng mục sau: - Xây dựng kè dọc hai bên bờ kênh, nạo vét, chỉnh trang bờ kênh. - Làm mới, sửa chữa, các công ngang đầu nối ra kênh Tham Lương – Bến Cát – Nước Lên, công có khẩu diện lớn có cửa van điều tiết.		8.200.000	4.000.000	1.000.000	Dự án chỉ được giải ngân vốn kế hoạch sau khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết định đầu tư



Biểu số 2
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022
NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN NƯỚC NGOÀI)
(Ban hành kèm theo Quyết định số 754 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2022)

Đơn vị: Triệu đồng

ST T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Địa điểm mở tài khoản	Mã dự án do Sở Tài chính cấp	Mã nguồn ngân sách	Mã chương kinh tế	Mã loại - khoản		Thời gian thực hiện	Nhà tài trợ	Quyết định đầu tư/Quyết định đầu tư điều chỉnh (nếu có)							Kế hoạch năm 2022	Ghi chú	
								Loại	Khoản			Số quyết định	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMBT			Vốn nước ngoài				
														Vốn đối ứng		Tinh bằng ngoại tệ	Quy đổi ra tiền Việt				
								Tổng số	Trong đó: NSTW			Tổng số	Trong đó: Cấp phát từ NSTW	Vay lại							
TỔNG SỐ												11.850.291	1.646.918	-	-	10.203.373	4.891.873	5.311.500	711.000		
1	Dự án Vệ sinh môi trường thành phố Hồ Chí Minh-giai đoạn 2 (WB)	Ban Quản lý đầu tư xây dựng Hạ tầng đô thị	TP.HCM	Kho Bạc Nhà nước TP. HCM	7446540	59	599	250	262	2015-2024	WB	4907/QĐ-UBND ngày 04/10/2014; 1367/QĐ-UBND ngày 22/4/2021	11.132.904	1.572.204	-	450 triệu USD	9.560.700	4.249.200	5.311.500	650.000	
2	Dự án Hỗ trợ kỹ thuật cho dự án Phát triển Giao thông xanh TPHCM (SECO)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông	TP.HCM	Kho Bạc Nhà nước TP. HCM	7587141	59	599	280	291	2018-2022	WB	4895/QĐ-UBND ngày 01/11/2018; 3172/QĐ-UBND ngày 29/7/2019	249.837	4.714	-	10,5 triệu USD	245.123	245.123	-	50.000	
3	Dự án Cải tạo phục hồi đường cống thoát nước cũ, xuống cấp bằng công nghệ không đào hố tại Thành phố Hồ Chí Minh (dự án SPR)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng đô thị	TP.HCM	Kho Bạc Nhà nước TP. HCM	7621488	59	599	280	311	2017-2025	JICA	2173/QĐ-UBND ngày 24/5/2019 và 340/QĐ-UBND ngày 29/01/2021	467.550	70.000	-	1.882 triệu Yên	397.550	397.550	-	11.000	